TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:76/2024/HS-ST;
Ngày: 16/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hòa Hợp**;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Dương Thanh P –** Phó hiệu trưởng Trường THPT Tứ Kiệt ;

Ông **Huỳnh Ngọc T** - Cán bộ hưu trí;

Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Thanh T** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn T** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2024/HSST ngày 04 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/QĐXXST-HS ngày 20/6 /2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2024/HSST-QĐ ngày 18/7/2024 và Thông báo số 01/2024/HSST-TB ngày 05/8/2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **NGUYỄN LÊ THÀNH D,** Giới tính: Nam Tên gọi khác: không.

- Sinh ngày 30 tháng 7 năm 2005, tại tỉnh Tiền Giang.Địa chỉ: Khu phố 3, Phường 2, thị xã C, tỉnh Tiền G; Nơi ở hiện nay: số 336, đường Nguyễn Công B, Khu phố 3, Phường 2, thị xã C, tỉnh T .Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 6/12. Đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1985;Bà Lê Thị H, sinh năm 1982 là cha, mẹ ruột của bị cáo. Quan hệ gia đình:Cha: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1985; Mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1982 (vắng mặt); Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án: không.Tiền sự: 01; Ngày 22/11/2022 bị Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phước T, thị xã C, tỉnh T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.250.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong. Đặc điểm nhân thân: Ngày 08/01/2024, Tòa án nhân dân thị xã C xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 03/2024.

Bị cáo bị giữ ngày 25/11/2023 chuyển sang tạm giam từ ngày 29/11/2023.

****Người bị hại***:

- Bùi Thị Ngọc T, sinh ngày 25/6/ 2011;

Địa chỉ: ấp 3a, xã Đạo T, TP Mỹ T, tỉnh T (có mặt);

Người Đại diện theo pháp luật: Dương Thị Bé H, sinh năm 1989; Bùi Văn T (Có mặt);

* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn L – Văn phòng Luật sư Nguyễn Thị A – Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (Có mặt).

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 10/2023 thông qua mạng xã hội Facebook bị cáo Nguyễn Lê Thanh D quen biết và phát sinh tình cảm yêu đương với em Bùi Thị Ngọc T.

Ngày 23/11/2023 D và em T hẹn gặp nhau tại TP Mỹ Tho, khi gặp nhau D rủ T đến thị xã C chơi thì T đồng ý. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/11/2023, Danh đưa T về nhà D tại khu phố 3, Phường 2, thị xã C ăn uống, sau đó D và T cùng nhau vào phòng ngủ của D nằm nghỉ, tại đây D và T tự nguyện giao cấu với nhau một lần rồi ngủ. Sáng ngày 24/11/2023 Danh đưa T về nhà Thương thì bị gia đình T phát hiện sự việc và trình báo Công an. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra D đã khai nhận toàn bộ hành vi giao cấu với em Bùi Thị Ngọc T.

Tại giấy khai sinh của Bùi Thị Ngọc T ghi nhận T sinh ngày 25/6/2011. Tính đến ngày 23/11/2023 T mới 12 tuổi 04 tháng 28 ngày.

+ Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 55/2023/KLXHTD-TTPY 24/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận đối với Bùi Thị Ngọc T như sau:

- Màng trinh: hình khía, màng trinh dãn rộng, có vết rách ở vị trí 10 giờ;kết quả siêu âm chưa phát hiện bất thường.

- Tìm tinh trùng: Không tìm thấy xác tinh trùng;Kết quả thử thai: âm tính.

+ Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 522/2023/KLGĐ ngày 25/12/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận đối với Nguyễn Lê Thành D như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70-ICD10)

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Dương Thị Bé H và người đại diện hợp pháp yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSTXCL ngày 03/5/2024Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Lê Thành D về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo D và đề nghị Tòa án căn cứ điểm b khoản 1 Điều 142 Điều 38; điểm q, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thành D mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù và tổng hợp hình phạt 09 tháng tù đối với bản án số 03/2024/HSST ngày 08/01/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Dương Thị Bé H và người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng đến nay bị cáo chưa bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Phát biểu Luật sư bảo vệ cho Nguyễn Lê Thành D, luật sư thống nhất về tội danh cũng như các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt cho bị cáo và đưa ra nhiều ý kiến phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, và căn cứ bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 522/2023/KLGĐ ngày 25/12/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70-ICD10).Tại thời điểm phạm tội và hiện tại bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo có mức án phù hợp tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về ý thức bị cáo Nguyễn Lê Thành D nhận thức được việc"Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" là vi phạm pháp luật.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Lê Thanh D khai nhận hành vi của bị cáo đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, những người tham gia tố tụng khác, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, hỏi tại phiên tòa.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

Vào khoảng đầu tháng 10/2023 thông qua mạng xã hội Facebook bị cáo Nguyễn Lê Thanh D quen biết và phát sinh tình cảm yêu đương với em Bùi Thị Ngọc T .Ngày 23/11/2023 D và em T hẹn gặp nhau tại TP Mỹ Tho, khi gặp nhau D rủ T đến thị xã C chơi thì T đồng ý. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/11/2023, Danh đưa T về nhà D tại khu phố 3, Phường 2, thị xã C ăn uống, sau đó D và T cùng nhau vào phòng ngủ của D nằm nghỉ, tại đây D và T tự nguyện giao cấu với nhau một lần rồi ngủ. Sáng ngày 24/11/2023 D đưa T về nhà T thì bị gia đình T phát hiện sự việc và trình báo Công an. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, tại tòa hôm nay bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi giao cấu với em Bùi Thị Ngọc T. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Lê Thành D phạm tội " Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo D còn bị Tòa án nhân dân thị xã Cai L tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 03/2024/HSST ngày 08/01/2024 nên cần tổng hợp bản án đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm bất hợp pháp đến quyền trẻ em được pháp luật bảo vệ; xâm phạm đến sức khỏe danh dự uy tín, tổn thất tinh thần của người bị hại và gia đình người bị hại, vi phạm đạo đức lối sống và thuần phong mỹ tục; gây xôn xao bức xúc dư luận, gây mất an ninh trật tự,an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân, nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhằm cải tạo,giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình,xã hội và răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo,ăn năn hối cải và bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức hành vi của mình nên thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn Q, Huỳnh Thị H và Nguyễn Ngọc T là ông bà nội và cha ruột sống chung nhà với bị cáo D nhưng không biết bị hại T dưới 13 tuổi, đồng thời không biết giữa D và T giao cấu với nhau tại nhà của mình. Do đó những người này không có dấu hiệu tội phạm.

Đối với Vũ Hiền Đ là bạn của D là người điều khiển xe mô tô cùng Danh đưa Thương đi TP Mỹ Tho vào ngày 24/11/2024, Đức không biết việc Danh và Thương giao cấu với nhau nên không không có dấu hiệu của tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Dương Thị Bé H người đại diện theo pháp luật của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Xét thấy khi vụ án xảy ra bà Bé H trình bày chi phí khám chữa bệnh cho bị hại gần 2.000.000 đồng và hiện tại bị hại T vẫn sinh hoạt, học tập bình thường. Đồng thời tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị cáo D; Ông Nguyễn Ngọc T, không đồng ý mức bồi thường của bị hại và yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật. Do đó Hội đồng xử sẽ xem xét.

[6] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, Tòa án xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét phát biểu và đề nghị của luật sư phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quyết định của pháp luật.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định tại Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Lê Thành D** phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 142; Điều 38; điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thành D 07 năm tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 03/2024/HSST ngày 08/01/2024 của Tòa án nhân dân thị xã C xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hai bản án là: 07 năm 09 tháng tù**.** Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/11/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự : Căn cứ Điều 584; 585; 590; 592 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Bùi Thị Ngọc T (Đại diện hợp pháp bà Dường Thị Bé H) số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Lê Thành D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự.

4.Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bào chữa,người đại diện hợp pháp bị cáo, người đại diện theo pháp luật bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND thị xã C;
- Công an thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Bị cáo;
- Bị hại; người đại diện hợp pháp cho người bị hại
- Lưu.

Nguyễn Hòa Hợp

TOØA AÙN NHAÂN DAÂN
NGHÓA VIEÄT NAM
THỊ XÃ CAI LẬY
TÆNH TIEÀN GIANG

COÄNG HOØA XAÕ HOÄI CHUÛ

Ñoäc laäp – Töï do – Haïnh phuùc

BIEÂN BAÛN NGHÒ AÙN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 8 năm 2024.

Tại Phòng nghị án Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hòa Hợp;**

+ Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Huỳnh Ngọc Trứ**;

- Ông **Dương Thanh Phương;**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2024/HSST ngày 04/5/2024, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **NGUYỄN LÊ THÀNH D,** Giới tính: Nam Tên gọi khác: không.Sinh ngày 30 tháng 7 năm 2005, tại tỉnh Tiền Giang.Địa chỉ: Khu phố 3, Phường 2, thị xã C, tỉnh T; Nơi ở hiện nay: số 336, đường Nguyễn Công B, Khu phố 3, Phường 2, thị xã C, tỉnh T.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi";

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về Điều luật luật áp dụng:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 142; Điều 38; điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3.Về mức hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 ; điểm g, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thành D 07 năm tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 03/2024/HSST ngày 08/01/2024 của Tòa án nhân dân thị xã C xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hai bản án là: 07 năm 09 tháng tù**.** Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/11/2023.

- Về trách nhiệm dân sự : Căn cứ Điều 584; 585; 590; 592 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Bùi Thị Ngọc T (Đại diện hợp pháp bà Dường Thị Bé H) số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Lê Thành D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự.

Keát quaû bieåu quyeát: 3/3.

5. Về quyền kháng cáo:

- Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bào chữa,người đại diện hợp pháp bị cáo, người đại diện theo pháp luật bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh T xét xử phúc thẩm.

Keát quaû bieåu quyeát: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 16/8/2024.

Bieân baûn laøm xong ñaõ ñoïc laïi cho tất cả các thành viên vieân trong Hoäi ñoàng xeùt xöû cuøng nghe vaø kyù teân döôùi ñaây.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**